

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI
Số: 8143 /CTHN-TTHT
V/v thuế nhà thầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Công ty Cổ phần Hacisco
Đ/c: 51 Vũ Trọng Phụng, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
MST: 0101116096

Trả lời công văn số 252/KT-HAS ngày 25/02/2021 của Công ty Cổ phần Hacisco (sau đây gọi là Công ty) hỏi về thuế nhà thầu, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Điều 1 quy định đối tượng áp dụng:

“*Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I:*

1. *Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu...”*

+ Tại Điều 2 hướng dẫn đối tượng không áp dụng:

“*Hướng dẫn tại Thông tư này không áp dụng đối với:*

2. *Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện cung cấp hàng hóa cho tổ chức, cá nhân Việt Nam không kèm theo các dịch vụ được thực hiện tại Việt Nam dưới các hình thức:*

- *Giao hàng tại cửa khẩu nước ngoài: người bán chịu mọi trách nhiệm, chi phí, rủi ro liên quan đến việc xuất khẩu hàng và giao hàng tại cửa khẩu nước ngoài; người mua chịu mọi trách nhiệm, chi phí, rủi ro liên quan đến việc nhận hàng, chuyên chở hàng từ cửa khẩu nước ngoài về đến Việt Nam (kể cả trường hợp giao hàng tại cửa khẩu nước ngoài có kèm điều khoản bảo hành là trách nhiệm và nghĩa vụ của người bán).*

+ Tại Điều 11 hướng dẫn đối tượng và điều kiện áp dụng:

“*Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II*”

+ Tại Điều 12 hướng dẫn về việc tính thuế giá trị gia tăng:

“1. Doanh thu tính thuế GTGT

...
2. Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu:

a) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với ngành kinh doanh:

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ % để tính thuế GTGT
1	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm; xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	5
2	Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa; xây dựng, lắp đặt có bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	3
3	Hoạt động kinh doanh khác	2

b) Xác định tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với một số trường hợp cụ thể:

b.1) Đối với các hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ bao gồm nhiều hoạt động kinh doanh khác nhau hoặc một phần giá trị hợp đồng không thuộc diện chịu thuế GTGT, việc áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu khi xác định số thuế GTGT phải nộp căn cứ vào doanh thu tính thuế GTGT đối với từng hoạt động kinh doanh do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện theo quy định tại hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ. Trường hợp không tách riêng được giá trị từng hoạt động kinh doanh thì áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu cao nhất đối với ngành nghề kinh doanh cho toàn bộ giá trị hợp đồng.

...
Ví dụ 15:

Nhà thầu nước ngoài A ký hợp đồng với Bên Việt Nam để xây dựng một nhà máy điện X với giá trị là 75 triệu USD (giá đã bao gồm thuế GTGT).

Trường hợp 1: Hợp đồng nhà thầu tách riêng giá trị từng hoạt động kinh doanh như sau:

+ Giá trị máy móc, thiết bị cung cấp cho công trình: 50 triệu USD.

Trong đó: Giá trị máy móc, thiết bị thuộc diện chịu thuế GTGT: 30 triệu USD.

Giá trị máy móc, thiết bị không thuộc diện chịu thuế GTGT: 15 triệu USD.

Giá trị dịch vụ bảo hành đi kèm máy móc, thiết bị: 5 triệu USD

+ Giá trị dịch vụ thiết kế dây chuyền công nghệ, thiết kế khác: 5 triệu USD.

+ Giá trị nhà xưởng, hệ thống phụ trợ khác, xây dựng, lắp đặt: 15 triệu USD.

+ Giá trị dịch vụ giám sát, hướng dẫn lắp đặt: 3 triệu USD.

+ Giá trị dịch vụ đào tạo kỹ thuật, vận hành thử: 2 triệu USD.

Khi nhập khẩu, giá trị máy móc thiết bị đã được nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu 30 triệu USD; Giá trị máy móc, thiết bị không thuộc diện chịu thuế GTGT 15 triệu USD.

Nghĩa vụ thuế GTGT của Nhà thầu nước ngoài A đối với giá trị hợp đồng ký với Bên Việt Nam chỉ tính trên giá trị dịch vụ và giá trị xây dựng lắp đặt. Trong đó: giá trị dịch vụ (dịch vụ bảo hành, dịch vụ thiết kế, dịch vụ giám sát, hướng dẫn lắp đặt, dịch vụ đào tạo kỹ thuật, vận hành thử) là 15 triệu USD và áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với ngành dịch vụ là 5%; giá trị xây dựng, lắp đặt là 15 triệu USD và áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt là 3% (không tính thuế GTGT trên giá trị máy móc, thiết bị nhập khẩu).

+ Tại Điều 13 hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp:

“1. Doanh thu tính thuế TNDN

...

2. Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế

a) Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với ngành kinh doanh:

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế
1	Thương mại: phân phối, cung cấp hàng hóa, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị; phân phối, cung cấp hàng hóa, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị gắn với dịch vụ tại Việt Nam ...	1
2	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm, thuê giàn khoan	5
...

b) Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với một số trường hợp cụ thể:

b.1) Đối với các hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ bao gồm nhiều hoạt động kinh doanh khác nhau, việc áp dụng tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế khi xác định số thuế TNDN phải nộp căn cứ vào doanh thu chịu thuế TNDN đối với từng hoạt động kinh doanh do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện theo quy định tại hợp đồng. Trường hợp không tách riêng được giá trị từng hoạt động kinh doanh thì áp dụng tỷ lệ thuế TNDN đối với ngành nghề kinh doanh có tỷ lệ thuế TNDN cao nhất cho toàn bộ giá trị hợp đồng.

...

Ví dụ 26:

Nhà thầu nước ngoài A ký hợp đồng với Bên Việt Nam để xây dựng một nhà máy điện X với giá trị là 75 triệu USD (giá chưa bao gồm thuế GTGT, nhưng đã bao gồm thuế TNDN).

Trường hợp 1: Hợp đồng nhà thầu tách riêng từng hoạt động kinh doanh như sau:

+ Giá trị máy móc, thiết bị cung cấp cho công trình: 50 triệu USD.

Trong đó:

Giá trị máy móc, thiết bị: 45 triệu USD

Giá trị dịch vụ bảo hành đi kèm máy móc, thiết bị: 5 triệu USD

+ Giá trị dịch vụ thiết kế dây chuyền công nghệ, thiết kế khác: 5 triệu USD.

+ Giá trị nhà xưởng, hệ thống phụ trợ khác, hoạt động xây dựng lắp đặt: 15 triệu USD.

+ Giá trị dịch vụ giám sát, hướng dẫn lắp đặt: 3 triệu USD.

+ Giá trị dịch vụ đào tạo kỹ thuật, vận hành thử: 2 triệu USD.

Tỷ lệ % thuế TNDN được áp dụng như sau: đối với giá trị máy móc thiết bị 45 triệu USD: 1%; đối với giá trị hoạt động xây dựng, lắp đặt 15 triệu USD: 2%; đối với giá trị các dịch vụ còn lại (dịch vụ bảo hành, thiết kế, dịch vụ giám sát, hướng dẫn lắp đặt, dịch vụ đào tạo kỹ thuật, vận hành thử) 15 triệu USD: 5%...."

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty nhập khẩu máy móc thiết bị kèm theo dịch vụ bảo hành được thực hiện tại Việt Nam thì thu nhập của nhà thầu nước ngoài từ việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ bảo hành thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu tại Việt Nam. Trường hợp nhà thầu nước ngoài không đáp ứng được điều kiện về trực tiếp kê khai thuế tại Việt Nam theo quy định tại Điều 8 Mục 2 Chương II Thông tư 103/2014/TT-BTC thì Công ty có trách nhiệm khấu trừ, kê khai và nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài, cụ thể:

- Về thuế TNDN: tỷ lệ (%) thuế TNDN đối với giá trị máy móc thiết bị: 1%; đối với giá trị các dịch vụ bảo hành: 5%;

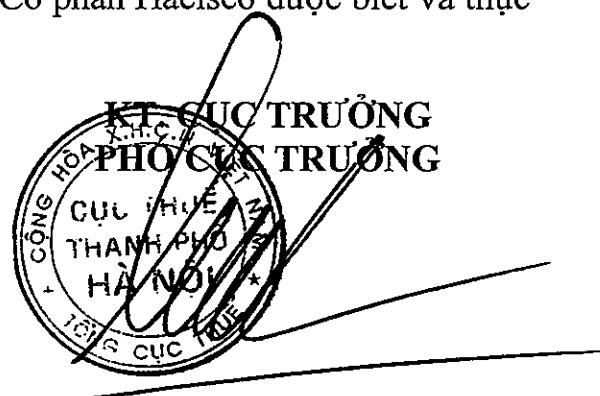
- Về thuế GTGT: Công ty đã thực hiện nộp thuế GTGT đầy đủ tại khâu nhập khẩu máy móc thiết bị thì nghĩa vụ thuế GTGT của Nhà thầu nước ngoài chỉ tính trên giá trị dịch vụ bảo hành, tỷ lệ (%) thuế GTGT: 5%;

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra – Kiểm tra số 3 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty Cổ phần Hacisco được biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTCT3;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2) *(613)*



Nguyễn Tiến Trường